**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Ảnh hộ chiếu

(4x6)

Passport photo

***CURRICULUM VITAE***

**Ứng viên thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ Ban kiểm soát**

**Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn, nhiệm kỳ III (2015-2020)**

**Candidates to position of independent member of BOD/ member of BOS**

**Saigon General Service Corporation, the 3rd term (2015-2020)**

1/ Họ và tên /*Full name*:

2/ Giới tính/*Sex*:

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*:

4/ Nơi sinh/*Place of birth*:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*: ………….. Ngày cấp/*Date of issue*……………….. Nơi cấp/*Place of issue* …………………

6/ Quốc tịch/*Nationality*: 7/ Dân tộc/*Ethnic*:

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Trình độ chuyên môn/Professional:

………………… ………………… ………………… …………………

12/ Quá trình công tác/*Working experience:*

…………………………………………………………………………

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in others companies:*

…………………………………………………………………………

14/ Số CP nắm giữ trực tiếp/ gián tiếp: ………, chiếm ………….% vốn điều lệ, trong đó:*/Number of shares in possession directly/ indirectly ………., accounting for ....% of registered capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:*/Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution):*

+ Cá nhân sở hữu/ *Possess for own account:*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other commitment of holding shares (if any):*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai[[1]](#footnote-1)\*/*List of related persons of declarant:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT *No.* | Tên cá nhân/tổ chức/ *Name of individual/ institution al related person* | Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *Number of ID or Passport (for individual) or Number of Business Registration, License of Operation or equivalent legal documents (for institution), date of issue, place of issue* | Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Number of shares/fund certificates in possession, ownership rate of registered capital of the public company, public fund (if any)* | Mối quan hệ/ *Relationship* |
| … | … | … | … | … |

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law*.

(Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết/ Any contents if necessary)

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI KHAI / DECLARANT** *(Ký, ghi rõ họ tên) (Signature, full name)* |

1. \* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006  
   Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006 [↑](#footnote-ref-1)